

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 6
Năm học 2021 - 2022
Thời gian: 90 phút

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện ngắn	3	0	5	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Truyện ngắn	Nhận biết: - Nhận biết các chi tiết tiêu biểu, nhân vật	3 TN	5TN	2TL	

			- Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba. - Nhận ra từ đơn, từ phức (từ láy, từ ghép); từ đa nghĩa, từ đồng âm, các thành phần của câu. Thông hiểu: - Tóm tắt được cốt truyện. - Nêu được chủ đề của văn bản. - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện thể hiện qua ngôn ngữ, giọng điệu. - Hiểu và phân tích được tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể, cách kể chuyện. - Phân tích được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. - Giải thích được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; nêu được tác dụng của các biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ), công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản. Vận dụng: - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. - Chỉ ra được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản.				
2	Viết	Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng mà mình quan tâm, nêu được vấn đề và suy nghĩ của người viết, đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ cho ý kiến của mình				1TL*
Tổng				3 TN	5TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10

Tỉ lệ chung		60	40
-------------	--	----	----

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II

Môn :Ngữ văn 6

Năm học : 2021-2022

I .ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Những Ngôi Sao Xa Xôi

Chị Thao quay mặt ra cửa hang, lại uống nước trong bi đông. Nho gác một cánh tay lên mặt. Nó cũng biết bây giờ không nên uống nước. Tôi pha sữa cho nó trong cái ca sắt

– Cho nhiều đường vào. Pha đặc! – Chị Thao bảo.

Uống sữa xong, Nho ngủ. Máy bay trinh sát vẫn nạo vét sự yên lặng của núi rừng.

Chị thao dựa vào tường, hai tay quàng sau gáy, không nhìn tôi.

– Hát đi, Phương Định, mày thích bài gì nhất, hát đi!

Tôi thích nhiều bài. Những bài hành khúc bộ đội hay hát trên những ngã đường mặt trận. Tôi thích dân ca quan họ mềm mại, dịu dàng. Thích “ca chiu sa” của Hồng Quân Liên Xô. Thích ngồi bó gối mơ màng: “Về đây khi mái tóc còn xanh xanh...”. Đó là dân ca ý trữ tình, giàu có, phải lấy giọng thật trầm. Thích nhiều. Nhưng tôi không muốn hát lúc này. Tôi đắm cẩu với chị Thao, mặc dù, tôi hiểu, những tình cảm gì đang quay cuồng trong chị. Chị cứ đưa mắt nhìn Nho, lấy tay sửa cái cổ áo, cái ve áo và tóc nó. Chị không khóc đó thôi, chị không ứa cả nước mắt. Nói chung, trên cao điểm này, chúng tôi không ứa nước mắt. Nước mắt đứa nào chảy trong khi cần phải cứng cỏi của nhau này là bị xem như bằng chứng của một sự tự nhục mạ.

Không ai nói với ai, nhưng nhìn nhau, chúng tôi đọc thấy trong mắt nhau điều đó. Chị Thao hát: “Đây Thăng Long, đây Đông Đô... Hà nội ...”. Nhạc sai bét, còn giọng thì chua, chị không hát trôi chảy được bài nào, nhưng chị lại có ba quyển sổ dày, chép bài hát. Rồi là ngồi chép bài hát. Thậm chí, say mê chép cả những lời tôi tự bịa ra nữa

(Lê Minh Khuê, *Những Ngôi sao xa xôi*, tập truyện ngắn, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 2001)

Thực hiện các yêu cầu

Câu 1. Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên.

- A. Ngôi kể thứ nhất B. Ngôi kể thứ hai
- B. C. Ngôi kể thứ ba D. Ngôi kể thứ nhất và thứ ba

Câu 2. Các nhân vật được nói đến trong truyện gồm những ai?

- A. Phương Định, chị Thao B. Nho, chị Thao
- C. Nho, Phương Định D. Phương Định, chị Thao, Nho

Câu 3. Từ “ xanh” trong câu “Về đây khi mái tóc còn xanh xanh ” là từ láy đúng hay sai?

- A. Đúng B. Sai

Câu 4. Vì sao Phương Định nổi cáu khi chị Thao bảo cô hát?

- A. Vì Phương Định hát không hay
- B. Vì Phương Định chưa chọn được bài hát phù hợp
- C. Vì Phương Định bị chi phối bởi sự lo lắng của cô dành cho đồng đội
- D. Vì Phương Định không muốn hát

Câu 5. Các nhân vật trong truyện không ứa nước mắt vì lí do gì?

- A. Không thích những ai hay khóc

B. Trong hoàn cảnh chiến đấu phải mạnh mẽ, không được yếu đuối, khóc là sự tự nhục mạ

C. Sợ nước mắt, thích mạnh mẽ

D. Tất cả lí do trên

Câu 6. Các nhân vật hiểu được điều gì qua ánh mắt của nhau?

A. Mạnh mẽ, không được yếu đuối

B. Hiểu bạn như hiểu mình, biểu hiện cao đẹp của tình đồng đội, sự đoàn kết gắn bó

C. Lo lắng khi đồng đội bị thương

D. Tất cả lí do trên

Câu 7. Hãy nối các đáp án ở cột (A) phù hợp với các đáp án ở cột (B)

(A) Từ ngữ	(B) Loại từ
1. <i>Dân ca</i>	a. Từ thuần Việt
2. <i>Ca-chiu-sa</i>	b. Từ mượn ngôn ngữ khác
	c. Từ Hán Việt

Câu 8. Chọn biện pháp tu từ (so sánh, ẩn dụ, hoán dụ) điền vào chỗ trống:

“Không ai nói với ai, nhưng nhìn nhau, chúng tôi đọc thấy trong mắt nhau điều đó” trong văn bản trên có chứa biện pháp tu từ....

Câu 9. Bài học được rút ra từ câu chuyện trên là gì?

Câu 10. Từ suy nghĩ của Phương Định “ Nói chung, trên cao điểm này, chúng tôi không ứa nước mắt. Nước mắt dứa nào chảy trong khi cần phải cứng cỏi của nhau này là bị xem như bằng chứng của một sự tự nhục mạ. Không ai nói với ai, nhưng nhìn nhau, chúng tôi đọc thấy trong mắt nhau điều đó.” em có suy nghĩ gì về vẻ đẹp của những cô gái thanh niên xung phong trong truyện qua ngữ liệu trên?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Trình bày suy nghĩ của em về căn bệnh vô cảm trong xã hội hiện nay.

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA KÌ II
MÔN NGỮ VĂN 6
Thời gian: 90 phút

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	A	0,5
	2	D	0,5
	3	A	0,5
	4	C	0,5
	5	B	0,5
	6	B	0,5
	7	1+a; 2+b	0,5
	8	Ẩn dụ	0,5
	9	Bài học: Tình đồng chí, đồng đội sâu sắc, quan tâm chăm sóc lẫn nhau	1,0
	10	Họ đều là những cô gái thanh niên xung phong còn trẻ, có phẩm chất cao đẹp, dũng cảm, gan dạ, có tinh thần đồng đội gắn bó, thân thiết	1,0
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề. Trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống</i>	0,25
		<i>c. Trình bày ý kiến</i> HS có thể trình bày ý kiến theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	
		- Mô tả được thực trạng về căn bệnh vô cảm, thể hiện thái độ phê phán với hiện tượng trên - Lí giải nguyên nhân và hậu quả của căn bệnh vô cảm - Nêu giải pháp giúp mọi người tránh được căn bệnh vô cảm	2,5
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
		<i>e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ</i>	0,5

